2023/3/31

召開股東大會公佈

證券代碼	證券種類	面值	證交所	最後登記日	除權日	目的	會議時間	會議地點
CJC	普通股	10,000 越南盾	HNX	2023/4/18	2023/4/17	召開2023年的股東年度大會	2023/5/18	KCN Hòa Cầm, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng
LUT	普通股	10,000 越南盾	HNX	2023/4/17	2023/4/14	召開2023年的股東年度大會	再通知	Khách sạn Tân Sơn Nhất, số 200-202 Hoàng Văn Thụ, Phường 9, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh
TMP	普通股	10,000 越南盾	HSX	2023/4/14	2023/4/13	召開2023年的股東年度大會	2023/5/12	再通知
FIT	普通股	10,000 越南盾	HSX	2023/4/17	2023/4/14	召開2023年的股東年度大會	預計 2023/5/16 2023/5/24	Tầng 5, Times Tower, HACC1 Complex, số 35 Lê Văn Lương, P. Nhân Chính, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội
AAA	普通股	10,000 越南盾	HSX	2023/4/11	2023/4/10	召開2023年的股東年度大會	再通知	再通知